**TRƯỜNG THCS VIỆT HƯNG ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN 6**

NĂM HỌC: 2018 - 2019

*Thời gian làm bài: 90 phút*

*Ngày kiểm tra: 11/12/2018*

**I. Mục tiêu:**

**1.Kiến thức:**

Củng cố kiến thức đã học trong học kì 1: Nội dung và nghệ thuật, đặc điểm thể loại của các văn bản văn học dân gian đã học; kiến thức tiếng Việt về cụm danh từ, số từ, …; thể loại văn kể chuyện tưởng tượng.

**2.Kĩ năng:**

- Rèn kĩ năng dùng từ, đặt câu, viết bài văn, phát hiện và sửa lỗi khi viết văn.

**3. Thái độ**

**-** Nghiêm túc khi làm bài.

- Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.

**4. Định hướng và phát triển năng lực:**

Năng lực tự học, giải quyết vấn đề, cảm thụ văn học, tổng hợp kiến thức.

**II. Ma trận:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Nội dung** | **Biết** | | **Hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Tổng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| Tên văn bản, thể loại |  | 1  2 |  |  |  |  |  |  | **1**    **2** |
| Cụm danh từ và cấu tạo cụm danh từ |  |  |  | 1  1.5 |  |  |  |  | **1**    **1.5** |
| Số từ và phân loại số từ |  | 1  0.5 |  |  |  |  |  |  | **1**  **0.5** |
| Bài học nhận thức |  |  |  | 1  1 |  |  |  |  | **1**  **1** |
| Kể chuyện tưởng tượng |  | 1  1 |  |  |  |  |  | 1  4 | **2**  **5** |
| Tổng câu (ý)  Tổng điểm |  | 3  3.5 |  | 2  2.5 |  |  |  | 1  4 | **6**  **10** |
| Tỉ lệ phần trăm |  | 35% |  | 25% |  |  |  | 40% | 100% |

**III. Nội dung đề kiểm tra :** (đính kèm)

**IV. Đáp án chi tiết:** (đính kèm)

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS VIỆT HƯNG**  **Đề số: 01** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**  **MÔN: NGỮ VĂN 6**  NĂM HỌC: 2018 – 2019  *Thời gian làm bài: 90 phút*  *Ngày kiểm tra: 11/12/2018* |

**Phần I: (5 điểm) *Đọc kĩ đoạn trích dưới đây và trả lời các câu hỏi cho bên dưới:***

*“Đoạn năm thầy ngồi bàn tán với nhau:*

*Thầy sờ vòi bảo:*

*- Tưởng con voi như thế nào, hoá ra nó sun sun như con đỉa.*

*Thầy sờ ngà bảo:*

*- Không phải, nó chần chẫn như cái đòn càn.*

*Thầy sờ tai bảo:*

*- Đâu có! Nó bè bè như cái quạt thóc.*

*Thầy sờ chân cãi:*

*- Ai bảo! Nó sừng sững như cái cột đình.*

*Thầy sờ đuôi lại nói:*

*- Các thầy nói không đúng cả. Chính nó tun tủn như cái chổi sể cùn…”*

(Trích Ngữ văn 6 - tập Một)

1. Đoạn trên trích từ văn bản nào? Văn bản ấy thuộc thể loại truyện nào? Nêu khái niệm thể loại của truyện đó?

2. Tìm cụm danh từ có trong câu: “*Chính nó tun tủn như cái chổi sể cùn”.*

Phân tích cấu tạo cụm danh từ vừa tìm được theo mô hình.

3. Tìm số từ trong câu*“Đoạn năm thầy ngồi bàn tán với nhau”.* Xác định ý nghĩa số từ vừa tìm được.

4. Em rút ra cho mình bài học nhận thức gì từ văn bản có đoạn trích trên?

**Phần II: (5 điểm) Tập làm văn:**

Kể chuyện mười năm sau em về thăm lại mái trường mà hiện nay em đang học. Hãy tưởng tượng những đổi thay có thể xảy ra.

|  |  |
| --- | --- |
| **III. Đáp án và biểu điểm chấm – Đề số 1** |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1**  **(5 điểm)** | **1**. - Đoạn trên nằm trong truyện “Thầy bói xem voi”.  - Văn bản thuộc thể loại truyện ngụ ngôn.  - Nêu khái niệm thể loại truyện ngụ ngôn: loại truyện kể, bằng văn xuôi, hoặc văn vần, mượn chuyện về loài vật, đồ vật hoặc về chính con người để nói bóng gió, kín đáo chuyện con người, nhằm khuyên nhủ, răn dạy người ta bài học nào đó trong cuộc sống.  **2.** Cụm danh từ: cái chổi sể cùn.  Cấu tạo cụm danh từ:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Phần trước | Phần trung tâm | Phần sau | |  | cái chổi | sể cùn |   **3.** Số từ: năm  Số từ chỉ số lượng.  **4**. Bài học nhận thức: Khuyên người ta muốn hiểu biết sự vật, sự việc phải xem xét chúng một cách toàn diện. | **0.5**  **0.5**  **1**  **0.5**  **1**  **0.25**  **0.25**  **1** |
| **Câu 2**  **(5 điểm)** | **\* Nội dung (4đ):**  **1. Mở bài:**  Giới thiệu hoàn cảnh trở về thăm trường sau mười năm. **2. Thân bài:**  - Sự thay đổi của ngôi trường? (quang cảnh xung quanh, sân trường, cây cối, lớp học, …).  - Sự thay đổi của bản thân, bạn bè, thầy cô, … sau mười năm?  - Cuộc gặp gỡ, trò chuyện với bạn bè và thầy cô giáo cũ?  - Lời hứa hẹn về thăm trường vào lần gặp tới.  **3.Kết bài** Nêu cảm xúc, suy nghĩ của mình nhân dịp về thăm trường.  \* **Về hình thức** (**1đ):**  - Bố cục rõ ràng: Mở bài, thân bài, kết bài.  - Bài văn đúng thể loại kể chuyện tưởng tượng, sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Diễn đạt lưu loát. Không mắc lỗi từ, lỗi câu, lỗi chính tả. | **0.25**  **1**  **1**  **1**  **0.5**  **0.25**  **0.25**  **0.25**  **0.5** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ban giám hiệu**  *Tạ Thị Thanh Hương* | **Tổ, nhóm**  *Vũ Kim Tuyến* | **Người ra đề**  *Nguyễn Thị Thanh Hà* |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS VIỆT HƯNG**  **Đề số: 02** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**  **MÔN: NGỮ VĂN 6**  NĂM HỌC: 2018 – 2019  *Thời gian làm bài: 90 phút*  *Ngày kiểm tra: 11/12/2018* |

**Phần I**: **(5 điểm) *Đọc kĩ đoạn trích dưới đây và trả lời các câu hỏi cho bên dưới:***

*“ Một cửa hàng bán cá làm cái biển đề mấy chữ to tướng:*

*"Ở ÐÂY CÓ BÁN CÁ TƯƠI"*

*Biển vừa treo lên, có người qua đường xem, cười bảo:*

*- Nhà này xưa nay quen bán cá ươn hay sao mà bây giờ phải đề biển là cá “tươi"?*

*Nhà hàng nghe nói, bỏ ngay chữ "tươi" đi …*

*…Cách vài hôm, lại có một người khách đến mua cá, cũng nhìn lên biển, cười bảo:*

*- Ở đây chẳng bán cá thì bày cá ra để khoe hay sao mà phải đề là "có bán"?*

*Nhà hàng nghe nói lại bỏ ngay hai chữ "có bán" đi. Thành ra biển chỉ còn có mỗi một chữ "cá". Anh ta nghĩ bụng chắc từ bây giờ không ai còn bắt bẻ gì nữa.*

*Vài hôm sau, người láng giềng sang chơi, nhìn cái biển, nói:*

*- Chưa đi đến đầu phố đã ngửi mùi tanh, đến gần nhà thì đã thấy đầy những cá, ai mà chẳng biết là bán cá, còn đề biển làm gì nữa?*

*Thế là nhà hàng cất nốt cái biển!*

(Trích Ngữ văn 6 - tập Một)

1. Đoạn trên trích từ văn bản nào? Văn bản ấy thuộc thể loại truyện nào? Nêu khái niệm thể loại của truyện đó?

2. Tìm cụm danh từ có trong câu: “*Thành ra biển chỉ còn có mỗi một chữ "cá”.* Phân tích cấu tạo cụm danh từ vừa tìm được theo mô hình.

3. Tìm số từ trong câu:*“ Nhà hàng nghe nói lại bỏ ngay hai chữ "có bán" đi”.* Xác định ý nghĩa của số từ vừa tìm được.

4. Em rút ra cho mình bài học nhận thức gì từ văn bản có đoạn trích trên?

**Phần II: (5 điểm) Tập làm văn:**

Kể chuyện mười năm sau em về thăm lại mái trường mà hiện nay em đang học. Hãy tưởng tượng những đổi thay có thể xảy ra.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **III. Đáp án và biểu điểm chấm – Đề số 2**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** | | **Phần I (5 điểm)** | **1**. - Đoạn trên nằm trong truyện “Treo biển”.  - Văn bản thuộc thể loại truyện cười.  - Nêu khái niệm thể loại truyện cười: loại truyện kể về những hiện tượng đáng cười trong cuộc sống nhằm tạo ra tiếng cười mua vui hoặc phê phán những thói hư, tật xấu trong xã hội.  **2.** Cụm danh từ: mỗi một chữ “cá”  Cấu tạo cụm danh từ:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Phần trước | Phần trung tâm | Phần sau | | mỗi một | chữ | “cá” |   **3.** Số từ: hai  Số từ chỉ số lượng  **4**. Bài học nhận thức: Truyện phê phán nhẹ nhàng những người thiếu chủ kiến khi làm việc, không suy xét kĩ khi nghe những ý kiến khác. | **0.5**  **0.5**  **1**  **0.5**  **1**  **0.25**  **0.25**  **1** | | **Phần II**  **(5 điểm)** | **\* Nội dung (4đ):**  **1. Mở bài:**  Giới thiệu hoàn cảnh trở về thăm trường sau mười năm. **2. Thân bài:**  - Sự thay đổi của ngôi trường? (quang cảnh xung quanh, sân trường, cây cối, lớp học, …).  - Sự thay đổi của bản thân, bạn bè, thầy cô, … sau mười năm?  - Cuộc gặp gỡ, trò chuyện với bạn bè và thầy cô giáo cũ?  - Lời hứa hẹn về thăm trường vào lần gặp tới.  **3.Kết bài** Nêu cảm xúc, suy nghĩ của mình nhân dịp về thăm trường.  \* **Về hình thức** (**1đ):**  - Bố cục rõ ràng: Mở bài, thân bài, kết bài.  - Bài văn đúng thể loại kể chuyện tưởng tượng, sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Diễn đạt lưu loát. Không mắc lỗi từ, lỗi câu, lỗi chính tả. | **0.25**  **1**  **1**  **1**  **0.5**  **0.25**  **0.25**  **0.25**  **0.5** | |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ban giám hiệu**  *Tạ Thị Thanh Hương* | **Tổ, nhóm**  *Nguyễn Thị Thanh Hà* | **Người ra đề**  *Vũ Kim Tuyến* |